

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”
trên địa bàn phường Hải Dương

Thực hiện Kế hoạch số 478-KH/TU, ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 07-KH/ĐU ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Hải Dương về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Ủy ban nhân dân (UBND) phường Hải Dương xây dựng Kế hoạch thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” (sau đây viết tắt là Phong trào) trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai sâu rộng Phong trào gắn với phong trào thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn phường, nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày, nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại. Qua đó, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 89-CTr/TU, ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch hành động số 475-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Chương trình hành động số 89-CTr/TU

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người dân trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số của đất nước, thành phố và của phường.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị nhất là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của các phòng, ban, đơn vị, địa phương.

2. Yêu cầu

- Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, bảo đảm chất lượng đúng tiến độ. Phong trào được triển khai toàn diện, sâu rộng đến các Tổ dân phố, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đi đầu tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân trên địa bàn phường.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của địa phương. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, đơn vị công nghệ nhằm kiến tạo hệ sinh thái học tập số đa dạng, phong phú. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, đảm bảo phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là các nhóm yếu thế.

- Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất; kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số. Kết quả thực hiện Phong trào là tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của chính quyền, cán bộ, công chức và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, thành phố, phường.

2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách theo thẩm quyền để tháo gỡ điểm nghẽn, nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” và “người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, an toàn số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Thi đua tự học và sáng tạo số trong cộng đồng, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

5. Triển khai Phong trào gắn với thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình hành động số 89-CTR/TU, ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch hành động số 475-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Chương trình hành động số 89-CTR/TU; với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” (theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg, ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

(1) Trên 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

(3) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

(4) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNelD.

(5) 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

(1) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

(3) 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

(4) 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

(5) 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

(6) 80% trở lên các cơ sở giáo dục phổ thông triển khai các chương trình giảng dạy về kỹ năng số cho học sinh phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2025 về Khung năng lực học số cho người học.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Truyền thông và tuyên truyền

1.1. Tuyên truyền sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số”; tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với yêu cầu phát triển Đất nước trong bối cảnh hiện nay trên các phương tiện truyền thông đại chúng: hệ thống Đài truyền thanh phường, Cổng thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội, hệ thống bảng tin điện tử công cộng (màn hình Led) ... trên địa bàn phường.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông;

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND & UBND; các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn phường; các Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Tạo chuyên mục “Bình dân học vụ số” trên Cổng thông tin điện tử phường để đăng các tin, bài tuyên truyền về phong trào và xây dựng các Fanpage về “Bình dân học vụ số”.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND & UBND; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: dự kiến quý III/2025.

1.4. Hưởng ứng “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia). Lồng ghép, kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại địa phương như: tổ chức các hội thảo, hội nghị giao ban, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng. Tổ chức lồng ghép vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ... khuyến khích người dân tham gia học tập, nâng cao kỹ năng số, nhất là khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng học trực tuyến: <https://binhdanhocvuso.gov.vn> (nền tảng “Bình dân học vụ số” do Bộ Công an triển khai).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường; Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông phường; Công an phường; các cơ quan, đơn vị thuộc phường; các Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- Thời gian thực hiện: Tháng 10 hàng năm.

2. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

2.1. Hướng dẫn, triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn phường tham gia học tập các nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) và các nền tảng số do các bộ ngành Trung ương xây dựng để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2.2. Tổ chức các lớp Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2.3. Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo phù hợp với các quy định hiện hành.

- Đơn vị chủ trì: Các trường Trung học cơ sở, Tiểu học trên địa bàn.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

2.4. Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

- Đơn vị chủ trì: Các trường Trung học cơ sở, Tiểu học trên địa bàn.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

2.5 Chỉ đạo các Tổ công nghệ số cộng đồng phối hợp với các Tổ chức Chính trị - Xã hội tại các Tổ dân phố và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các tổ chức Chính trị - Xã hội phường; Tổ Công nghệ số

cộng đồng; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

3. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

3.1. Triển khai mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee). Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 “mentee”. Phường có mạng lưới lưới “Đại sứ số”; bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm phục vụ hành chính công.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị có liên quan; Đoàn Thanh niên phường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

3.2. Triển khai Phong trào “Gia đình số”. Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

- Đơn vị chủ trì: Hội Phụ nữ phường.

- Đơn vị phối hợp: Các Tổ dân phố; Tổ chức chính trị - xã hội; Tổ Công nghệ số cộng đồng và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

3.3. Triển khai mô hình “Chợ số - Siêu thị số - Đô thị số” hướng dẫn tiểu thương, nông dân và người dân qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng, ban, đơn vị có liên quan; các tổ chức Chính trị - Xã hội phường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

3.4. Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của các “Tổ công nghệ số cộng đồng” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, những nơi có điều kiện khó khăn, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng, ban, đơn vị có liên quan; Các tổ chức Chính trị - Xã hội phường; Các Tổ dân phố.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2025 và duy trì hàng năm.

3.5. Thực hiện Mô hình “Trường học chuyển đổi số điển hình”, “lớp học số sáng tạo”, “giáo viên số tiêu biểu” theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị chủ trì: Các trường Trung học cơ sở, trường Tiểu học, trường Mầm non trên địa bàn phường.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2030.

3.6. Thực hiện Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”.

- Đơn vị chủ trì: Công an phường.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách triển khai thực hiện được bố trí từ nguồn Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu UBND phường ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc phòng, ban, đơn vị thực hiện.

- Thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức và thường xuyên cung cấp tin, bài, phóng sự về các hoạt động chuyển đổi số, Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường để đăng lên chuyên mục “Chuyển đổi số”, “Bình dân học vụ” trên Cổng Thông tin điện tử phường.

- Chỉ đạo cơ sở giáo dục trên địa bàn sẵn sàng phối hợp, hỗ trợ cơ sở vật chất, hạ tầng số, nhân lực số triển khai Phong trào này.

- Là đầu mối chủ trì, tổng hợp, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức, triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường.

- Thực hiện chế độ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Phong trào hàng năm.

2. Văn phòng HĐND & UBND phường

- Phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo phường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số khi có hướng dẫn của Thành phố.

- Phối hợp Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng uỷ, phòng Văn hoá - Xã hội, Công an phường và các cơ quan liên quan triệt sâu rộng Phong trào trên địa bàn toàn phường.

- Đăng các tin, bài về các hoạt động chuyển đổi số, Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường để đăng lên chuyên mục “Chuyển đổi số”, “Bình dân học vụ” trên Cổng Thông tin điện tử phường.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

4. Trung tâm phục vụ hành chính công

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.
- Chủ động phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

- Thực hiện các tin, bài, phóng sự về các hoạt động chuyển đổi số, Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường.
- Tham mưu xây dựng fanpage về “Bình dân học vụ số”; Thực hiện tuyên truyền về Phong trào “Bình dân học vụ số” tại chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Đài Truyền thanh phường;

6. Các trường học công lập và các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

- Chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo của Kế hoạch của UBND phường và Sở ban ngành có liên quan.
- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

7. Các Tổ công nghệ số cộng đồng

- Tổ chức tuyên truyền tới các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn bằng nhiều hình thức về các hoạt động của Phong trào “Bình dân học vụ số” và tích cực tham gia hưởng ứng Phong trào của phường.
- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

8. Nhiệm vụ chung

- Định kỳ hàng quý, năm báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân thuộc ngành, lĩnh vực địa bàn quản lý trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào.
- Phối hợp Sở, ngành liên quan tổ chức các mô hình, phong trào nhằm lan tỏa kỹ năng số cộng đồng, khuyến khích xây dựng các mô hình điểm, mô hình cộng đồng số phù hợp với điều kiện thực tiễn tại cơ sở, thuộc lĩnh vực quản lý.

9. Đề nghị Công an phường

- Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Phối hợp thực hiện các nội dung Công an Thành phố chủ trì, triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp:

+ Tổ chức khai thác, sử dụng nền tảng tích hợp với VNeID để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

+ Hướng dẫn và tổ chức triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các cấp ủy đảng

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào các chương trình, đề án; các phong trào, các cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường, các cấp ủy đảng.

- Tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể cán bộ, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia vào công tác chuyển đổi số trên địa bàn phường.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” địa bàn phường Hải Dương. Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định hiện hành các phòng, ban và đơn vị liên quan, báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. / .

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, TT.HĐND phường;
- UB MTTQ phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Công an phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Các trường THCS, Tiểu học, mầm non;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Thanh Vân